TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 1154/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 722/2023/TLST–HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Hồ Nguyễn L, sinh năm 1976
Thường trú: D, khu phố D, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1971
Thường trú: D, khu phố D, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các đương sự kết hôn hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 29/QH, quyển số 01/98 của Ủy ban nhân dân phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/12/1998), việc các bên yêu cầu Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Việc các bên thỏa thuận về nuôi con; Xác định không có tài sản chung và nghĩa vụ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết là có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 9 năm 2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Nguyễn L và ông Nguyễn Quốc T thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 29/QH, quyển số 01/98 ngày 30/12/1998 của Ủy ban nhân dân phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực.

- Về con chung: Bà Hồ Nguyễn L và ông Nguyễn Quốc T xác định có 03 (ba) con chung tên Nguyễn Thảo H sinh ngày 10/5/1999, đã trưởng thành; Nguyễn Kim H, sinh ngày 17/4/2003, đã trưởng thành và Nguyễn Bảo H, sinh ngày 07/3/2006. Hai bên thoả thuận, bà Hồ Nguyễn L là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Bảo H, ông Nguyễn Quốc T cấp dưỡng nuôi trẻ Hân mỗi tháng 7.000.000 (bảy triệu) đồng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Hồ Nguyễn L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Quốc T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng ông Nguyễn Quốc T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Bà Hồ Nguyễn L có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho ông Nguyễn Quốc T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền và lợi ích của con chung, sau này một hoặc hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Hồ Nguyễn L và ông Nguyễn Quốc T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Hồ Nguyễn L và ông Nguyễn Quốc T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Hồ Nguyễn L và ông Nguyễn Quốc T mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số AA/2023/0030340 ngày 05/7/2023. Bà L và ông T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo